

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111 / 2021/HSST

Ngày 17/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thiên Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị X

Ông Trần Quang L

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị L

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn V - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2021/TLST-HS ngày 18/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2021/HSST-QĐ ngày 01/9/2021 đối với các bị cáo:

1. Cao Đình G, sinh năm 1999, Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường
NĐKHKTT: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh T.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Công nhân;

Con ông Cao Đình T, sinh năm 1976; Làm ruộng.

Con bà Bùi Thị K, sinh năm 1974; Làm ruộng

Gia đình bị cáo có 02 anh em ruột. Bị cáo là con thứ hai.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2021. Hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trọng D, sinh năm 1997, Giới tính: Nam;

NĐKHKTT: Khu phố P, phường P, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân;
Con ông Nguyễn Trọng D, sinh năm 1973; Lao động tự do.
Con bà Lê Thị H, sinh năm 1972; Làm ruộng
Gia đình bị cáo có 02 chị em ruột. Bị cáo là con thứ hai.
Bị cáo chưa có vợ, con.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/6/2021 đến ngày 04/8/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang biện pháp bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Xuân L, sinh năm 1991, Giới tính: Nam; Dân tộc : Mường
NĐKHKT: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân;
Con ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1969; làm ruộng.
Con bà Cao Thị H, sinh năm 1971; Làm ruộng
Gia đình bị cáo có 03 anh em ruột. Bị cáo là con thứ hai.
Có vợ: Sùng Thị G, sinh năm 2001, công nhân.
Con: có 01 con, sinh năm 2019.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2021. Hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Hồng S, sinh năm 1994, Giới tính: Nam;
NĐKHKT: Bản B, xã Đ, huyện T, tỉnh Đ.
Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Công nhân;
Con ông Phạm Hồng D, sinh năm 1970; đã chết.
Con bà Hà Thị C, sinh năm 1969; Làm ruộng
Gia đình bị cáo có 02 chị em ruột. Bị cáo là con út.
Có vợ : Cao Thị T, sinh năm 1995, công nhân.
Con: có 01 con, sinh năm 2015.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2021. Hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Cao Đình G:

Luật sư Vũ Thúy H và luật sư Nguyễn Thị Kiều Tr – công ty luật TNHH Sao Sáng (đoàn luật sư thành phố Hà Nội).

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1991. Có mặt

ĐC : Khu phố P, phường P, thị xã T, tỉnh B

2. Anh Đỗ Đức Đ, sinh năm 2001. Vắng mặt. (có đơn xin xét xử vắng mặt .)

ĐC: Thôn G, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/5/2021 UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quyết định số 191/QĐ-BCĐ hướng dẫn tạm thời về phòng, chống dịch Covid-19 đối với người lao động tại nơi lưu trú tập trung và ở lại làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Căn cứ Quyết định 191 trên, ngày 02/6/2021 Công ty trách nhiệm hữu hạn K-Tech Vina - Khu công nghiệp Đại Đồng đã có quyết định số 020621/QĐ-KT thành lập Ban quản lý khu lưu trú tập trung và bố trí cho 400 công nhân của công ty ăn ở, sinh hoạt tập trung tại cơ sở trường THPT Trần Nhân Tông địa phận thôn Hoài Thượng, xã Liên Bảo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Các công nhân của công ty được bố trí ở tại các phòng học bên trong trường và đánh số thứ tự theo từng phòng, phân công một người làm trưởng phòng và có dán nội quy tại khu lưu trú tập trung phía trước cửa các phòng (*Nội quy khu vực lưu trú quy định: Người lao động ở khu vực lưu trú chấp hành theo nội quy của công ty, không tụ tập bia rượu trong khu lưu trú, ... nếu phát hiện phòng nào tụ tập bia rượu trưởng phòng đó sẽ bị kỷ luật; Những trường hợp vi phạm nội quy khu lưu trú và có hành vi gây rối, phá hoại tài sản sẽ bị xử lý theo quy định của công ty và pháp luật*). Trong số những công nhân thực hiện việc lưu trú và làm việc có Nguyễn Xuân L; Cao Đình G; Phạm Hồng S; Nguyễn Trọng D cùng một số công nhân khác như C, Q, H, N, D, T, A, H1, Đ và T1.

Khoảng 20 giờ ngày 06/6/2021, trừ A đi ăn cơm tối ở căng tin của trường còn lại 10 công nhân ở phòng số 06 gồm: C, Q, L, H, G, N, D, T, S và T1 có tổ chức liên hoan, tụ tập uống rượu tại phòng. Q là người gọi điện thoại mua thịt gà và rượu của một nam thanh niên (*không rõ tên, tuổi, địa chỉ*) từ bên ngoài vào phòng đồng thời mượn 01 con dao loại dao phay, chuôi bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại sử dụng để chặt thịt gà. Ngoài 10 người ở phòng số 06 còn có 03 công nhân ở dãy nhà khu B cũng sang ngồi uống rượu cùng gồm: Nguyễn Đình H, Nguyễn Trọng D và Đỗ Đức

Đ. Các công nhân kể trên ngồi uống rượu trong phòng đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì giải tán và chia làm 2 nhóm tiếp tục ra sân bóng của trường THPT Trần Nhân Tông để uống rượu tiếp. Trong đó, nhóm 1 gồm có: G, L, N, T, D, S; nhóm 2 gồm có: H, D, Đ, Q. Hai nhóm ngồi uống rượu cách nhau khoảng 30m. Quá trình nhóm 2 ngồi uống do hết rượu nên H bảo D đi về phòng ở tầng 2 khu B lấy rượu. Sau khi D đi thì giữa S với L có xảy ra mâu thuẫn, chửi nhau to tiếng, cụ thể: Khi thấy S đang nói chuyện với N thì L có nói với S “*Có chuyện gì thì nói to lên*”, S bực tức nói lại “*Mày muốn gì*” thì L có thách thức “*Muốn gì là muốn gì*”. Sau đó S bị L lao vào đâm đá bằng chân tay không, S cũng đâm đá lại L, thấy L đánh S thì G liền lao vào dùng chân tay đâm đá S. Sau khi được mọi người can ngăn thì tất cả giải tán về phòng ở khu lưu trú. Khi về đến hành lang phía trước phòng ở số 06 thì L và S tiếp tục to tiếng chửi nhau, lúc đó S chỉ tay về phía L nói “*Mày không ra được khỏi trường này đâu*”, L đáp lại “*Mày tuổi gì, tao thách mày làm gì được tao?*” rồi tiếp tục xông vào xô xát đánh nhau. Thấy vậy, Đ có vào can ngăn thì bị G cầm chiếc điều cày bằng tre, màu đen, kích thước (65,5 x 5)cm chạy đuổi theo định đánh Đ nên Đ bỏ chạy về phòng mình ở tầng 2 khu B. Về đến phòng gặp D, Đ có nói với D “*Mấy thằng uống rượu cùng mình lúc này vừa đánh nhau, có thằng cầm điều cày đuổi theo em*”. Nghe Đ nói vậy, D cùng H có đi xuống phòng số 06 với mục đích xem cụ thể sự việc đánh nhau thế nào để giảng hòa vì đều là công nhân cùng làm chung công ty. Lúc này khoảng 22 giờ 10 phút, khi H, D xuống đến nơi và đứng ở ngoài sân trường trước cửa phòng số 06 thì giữa D và G xảy ra mâu thuẫn, chửi nhau to tiếng, D có nói “*Chúng mày thích đánh nhau thì tao ngồi đây cho chúng mày đánh*”. Lúc này, cho rằng D là người Bắc Ninh đi xuống để gây sự đánh nhau với mình nên G có cầm chiếc điều cày bằng tre lúc trước để tại hành lang phía trước cửa phòng chỉ vào mặt D chửi “*Đ.mẹ mày thích gọi người xuống đây đánh nhau à*” thì được mọi người can ngăn kéo G vào bên trong phòng số 06. D đứng ở bên ngoài có cầm một chiếc ghế gấp bằng Inox nhãn hiệu “Hòa Phát” khung ghế bằng kim loại sáng màu cao 80cm với mục đích nếu G quay ra để đánh mình sẽ dùng chiếc ghế này để đánh lại. G sau khi vào phòng thấy Diện vẫn đứng ở phía bên ngoài sân trường chửi to tiếng, thách thức nên đã cầm con dao phay dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, chuôi dao bằng gỗ, phần rộng nhất của lưỡi dao là 10cm lao ra đứng đối diện với D. G vung dao chém một phát về phía D thì D cầm chiếc ghế gấp giờ lên đỡ rồi D cầm ghế đập lại một phát trúng vào lưng G. Khi này G tiếp tục cầm dao chém liên tiếp 03 phát trúng ngực trái, sườn trái và cánh tay phải của D. Sau khi được mọi người can ngăn thì G đi vào phòng số 06, còn D được bạn bè đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Từ Sơn. Quá trình xảy ra sự việc đánh, chửi nhau to tiếng có khoảng 40 đến 50 công

nhân trong khu lưu trú tập trung ở hai khu nhà A và B kéo ra sân trường xem và bàn tán về sự việc, đa số các công nhân đều có tâm lý hoang mang lo lắng, sợ hãi và phần nộ với hành vi tụ tập uống rượu sau đó chửi, đuổi đánh nhau gây mất trật tự công cộng của các đối tượng.

Sau khi xảy ra vụ việc, Cơ quan điều tra đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ việc tại khuôn viên sân vận động và sân trường THPT Trần Nhân Tông địa chỉ thôn Hoài Thượng, xã Liên Bảo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Phía Bắc là khu dân cư thôn Hoài Thượng, phía Nam là đường liên xã Công Bury - Hoàn Sơn, phía Tây là cánh đồng thôn Hoài Thượng, phía Đông là trường tiểu học xã Liên Bảo. Trường THPT Trần Nhân Tông gồm 02 khu nhà ở cho công nhân là khu A và khu B, nhà hiệu bộ, căng tin, sân trường và sân bóng. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ: 01 (một) chiếc ghế gấp nhãn hiệu "Hòa Phát", khung ghế bằng kim loại sáng màu, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điều cày bằng tre, màu đen, kích thước (65,5 x 5)cm, đã qua sử dụng; 01 (một) con dao loại dao phay dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, chuôi dao bằng gỗ, phần rộng nhất của lưỡi dao là 10cm; Chết màu nâu đỏ (nghi máu) thu giữ tại nền sân trường THPT Trần Nhân Tông.

Ngày 07/6/2021, Nguyễn Trọng D có đơn trình báo gửi Cơ quan điều tra đề nghị khởi tố vụ án hình sự và xử lý đối với người đã có hành vi dùng dao chém gây thương tích cho D. Tại giấy chứng nhận thương tích số 33/CNTT-TTYTTS ngày 10/6/2021 của Trung tâm y tế thị xã Từ Sơn cấp cho Nguyễn Trọng D xác định: Vào viện 0 giờ 44 phút ngày 07/6/2021, ra viện 15 giờ 00 phút ngày 09/6/2021. Bệnh nhân vào viện trong tình trạng tỉnh, tiếp xúc được, da xanh, niêm mạc hồng nhạt, mạch nhanh, nhỏ, khó bắt, huyết áp 80/50mmHg. Vùng trước ngực trái dưới núm vú 5cm có vết thương nằm ngang kích thước 8cm, sâu 0,2cm, bờ vết thương gọn đều. Vùng mặt trước ngoài 1/3 giữa cẳng tay phải có vết thương kích thước 5cm, bờ gọn đều. Vùng thắt lưng hông trái có vết thương nằm ngang kích thước 6cm nằm sát mào chậu.

Trong quá trình điều tra, ngày 21/6/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du đã ra quyết định số 219 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh giám định tỷ lệ phần trăm thương tích và cơ chế hình thành thương tích đối với Nguyễn Trọng D. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 93/TgT ngày 29/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Thương tích ngực trái cách núm vú 3cm hướng ngang, kích thước (7 x 0,1)cm, còn 8 sẹo chỉ khâu, kích thước mỗi sẹo chỉ khâu (0,6-1) x 0,1cm, bờ mép gọn, màu hồng nhạt, liền sẹo tốt. Áp dụng Chương 8 tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm, mục I.3 sẹo lớn = 3%.

- Thương tích vùng thắt lưng hông trái, vuông góc với cột sống, cách cột sống 4cm, ngang đốt L5-S1, kích thước (5 x 0,1)cm, còn 8 sọc chỉ khâu, kích thước mỗi sọc chỉ khâu (0,5-1,2) x 0,1cm, bờ mép gọn, màu hồng nhạt, liền sọc tốt. Áp dụng Chương 8 tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm, mục I.2 sọc trung bình = 2%.

- Thương tích cẳng tay phải 1/3 giữa trước ngoài, cách mỏm trâm quay phải 9,5cm, kích thước (3 x 0,1)cm, còn 5 sọc chân chỉ, bờ mép gọn, màu hồng nhạt, liền sọc tốt. Áp dụng Chương 8 tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm, mục I.1 sọc nhỏ = 1%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT_BYT ngày 28/8/2019 quy định về phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong pháp y. Theo nguyên tắc cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Trọng D hiện tại là: **5,65%** (*năm phẩy sáu năm phần trăm*), làm tròn: **6%** (*sáu phần trăm*) (BL 77, 78). Sau khi được thông báo về kết luận giám định đến ngày 11/7/2021, Nguyễn Trọng D và anh Cao Đình Q, SN 1997 ở thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa (*là anh trai Cao Đình G đã thỏa thuận bồi thường về dân sự cho D với số tiền 20.000.000 đồng, sau đó cùng ngày D đã làm đơn rút yêu cầu khởi tố và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Cao Đình G (là người đã gây thương tích)*) cho D tối ngày 06/6/2021.

Trong quá trình điều tra ngày 19/7/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định số 245 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định dấu vết sinh học đối với chất màu nâu đỏ và con dao phay thu giữ tại hiện trường vụ án. Tại bản kết luận giám định số 30/KLGDM-PC09 ngày 23/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Trên con dao gửi giám định không có dấu vết máu người. Chất màu nâu đỏ thu giữ tại nền sân trường THPT Trần Nhân Tông là máu người, nhóm A.

Hành vi tụ tập tổ chức uống rượu của các công nhân đã vi phạm các quy định về phòng, chống dịch Covid-19. Sau khi uống rượu các bị cáo Cao Đình G, Nguyễn Trọng D, Nguyễn Xuân L và Phạm Hồng S đã to tiếng chửi, rồi đuổi đánh nhau gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến việc thực hiện chủ trương vừa sản xuất, vừa chống dịch của UBND tỉnh, đồng thời còn gây tâm lý hoang mang, lo sợ và phẫn nộ cho các công nhân tại khu vực lưu trú của công ty TNHH K-Tech Vina. Chính quyền thôn Hoài Thượng, Công an, UBND xã Liên Bảo và công ty TNHH K-Tech Vina có văn bản đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi chửi, đuổi đánh nhau gây rối trật tự công cộng theo đúng quy định pháp luật.

*** Vật chứng vụ án:**

Đối với 01 (một) chiếc ghế gấp nhãn hiệu "Hòa Phát", khung ghế bằng kim loại sáng màu, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điều cày bằng tre, màu đen, kích thước (65,5 x 5)cm, đã qua sử dụng; 01 (một) con dao loại dao phay dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, chuôi dao bằng gỗ, phần rộng nhất của lưỡi dao là 10cm. Quá trình điều tra xác định chiếc ghế gấp nhãn hiệu "Hòa Phát" là của tài sản trường THPT Trần Nhân Tông, chiếc điều cày bằng tre là của bị cáo Cao Đình G, con dao phay là do anh Nông Minh Q mượn của người thanh niên khi mang gà và rượu đến phòng số 06 để ăn uống. Đối với những vật chứng trên đến nay do không có giá trị và giá trị sử dụng không đáng kể nên trường THPT Trần Nhân Tông, bản thân bị cáo G và anh Nông Minh Q đề nghị xử lý theo pháp luật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du, các bị cáo Cao Đình G, Nguyễn Trọng D, Nguyễn Xuân L và Phạm Hồng S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với hiện trường nơi xảy ra vụ việc, lời khai người làm chứng và kết quả điều tra vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Bản thân các bị cáo đề nghị HĐXX cân nhắc xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo Cáo trạng số 77/CT- VKSTD ngày 17/8/2021. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích, tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Cao Đình G và Nguyễn Trọng D phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân L và Phạm Hồng S phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 BLHS.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điều 17, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Cao Đình G từ 26 tháng đến 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, t khoản 1; khoản 2 Điều 51; điều 38; Điều 65 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng D từ 24 tháng đến 26 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 52 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo D cho UBND phường Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; (điều 17 đối với bị cáo Linh) điểm i, s khoản 1 điều 51(khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo S) điều 38, Điều 65 BLHS: Xử phạt các

bị cáo Nguyễn Xuân L và Phạm Hồng S mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách của mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 BLTTHS: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Nguyễn Xuân L và Phạm Hồng S nếu không bị giam giữ về một tội phạm khác. Giao bị cáo Linh cho UBND xã Cẩm Quý, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo S cho UBND xã Đắc Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc ghế gấp nhãn hiệu "Hòa Phát", khung ghế bằng kim loại sáng màu, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điều cày bằng tre, màu đen, kích thước (65,5 x 5)cm, đã qua sử dụng; 01 (một) con dao loại dao phay dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, chuôi dao bằng gỗ, phần rộng nhất của lưỡi dao là 10cm (đã niêm phong).

Người bào chữa cho bị cáo Cao Đình G sau khi nghe bản luận tội của đại diện VKS xác nhận việc truy tố của VKSND huyện Tiên Du đối với bị cáo G là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, các người bào chữa đề nghị HĐXX cân nhắc đến việc bị cáo S, D cũng có lỗi dẫn đến việc bị cáo G phạm quả tội. Mặt khác, khi G phạm tội chưa gây hậu quả nghiêm trọng và không cố ý phạm tội đến cùng, hơn nữa G sinh ra và lớn lên ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, là người dân tộc thiểu số. Do vậy, cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo G nhất trí với lời bào chữa của luật sư bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Đổi đáp lại quan điểm của luật sư bào chữa, đại diện VKS khẳng định quan hệ pháp luật bị xâm hại là trật tự quản lý hành chính nhà nước, trật tự công cộng, an toàn xã hội, không phải là sức khỏe con người. Mặt khác, khi được can ngăn bị cáo vẫn tiếp tục có những hành vi vi phạm pháp luật, lần sau quyết liệt hơn lần trước, bị cáo cầm đầu và ngoan cố chống đối. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến việc thực hiện trữ trữ của tỉnh về phòng chống dịch Covid – 19 và phát triển kinh tế xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hơn nữa, xã bị cáo sinh ra và lớn lên đã là xã nông thôn mới, thoát nghèo. Do vậy, đại diện VKS vẫn bảo lưu quan điểm và không đồng ý với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo D, L, S sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thừa nhận có tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời trình bày của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 06/6/2021 tại trường THPT Trần Nhân Tông thuộc địa phận thôn Hoài Thượng, xã Liên Bảo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nơi công ty TNHH K-Tech Vina thuê cho 400 công nhân lưu trú tập trung để sản xuất phòng, chống dịch Covid-19) xảy ra vụ việc do mâu thuẫn trong lúc uống rượu nên Phạm Hồng S và Nguyễn Xuân L, Cao Đình G đã có hành vi chửi nhau to tiếng rồi đánh nhau sau đó được mọi người can ngăn thì tất cả đi về phòng số 06. Khoảng 05 đến 07 phút sau tại trước cửa phòng số 06 S và L tiếp tục chửi to tiếng và xô sát đánh nhau. Khi này Nguyễn Trọng D sau khi được Đỗ Đức Đ cho biết vừa bị Cao Đình G cầm điều cày đuổi nên đã đi xuống tìm G mục đích để nói chuyện giảng hòa vì cùng làm chung công ty. Tại đây khi gặp G thì giữa D và G xảy ra mâu thuẫn, chửi nhau to tiếng, D có nói “*Chúng mày thích đánh nhau thì tao ngồi đây cho chúng mày đánh*”. Lúc này, G có cầm chiếc điều cày bằng tre màu đen, kích thước (65,5 x 5)cm chỉ vào mặt D chửi “*Đ.mẹ mày thích gọi người xuống đây đánh nhau à*” thì được mọi người can ngăn kéo G vào bên trong phòng. Thấy vậy, D có cầm một chiếc ghế gấp bằng Inox nhãn hiệu “Hòa Phát” khung ghế bằng kim loại sáng màu cao 80cm với mục đích nếu G quay ra để đánh mình sẽ dùng chiếc ghế này để đánh lại. G sau khi vào phòng thấy D vẫn đứng ở phía bên ngoài sân trường chửi to tiếng, thách thức nên đã cầm con dao phay dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, chuôi dao bằng gỗ, phần rộng nhất của lưỡi dao là 10cm lao ra đứng đối diện với D. Gia vùng dao chém một phát về phía D thì D cầm chiếc ghế gấp giơ lên đỡ rồi D cầm ghế đập lại một phát trúng vào lưng G. Khi này G tiếp tục cầm dao chém liên tiếp 03 phát trúng ngực trái, sườn trái và cánh tay phải của D. Lúc đó được mọi người can ngăn nên sự việc chấm dứt. D bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Từ Sơn từ ngày 06/6/2021 đến 09/6/2021 thì ra viện. Vụ việc chửi to tiếng, đuổi đánh nhau xảy ra khoảng gần 01 giờ đồng hồ từ khoảng 21 giờ 45 phút đến 22 giờ 30 phút, có khoảng 40 đến 50 công nhân ở hai khu nhà A và B kéo ra sân trường xem, chứng kiến đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn tại địa phương. Công ty TNHH K-Tech Vina, chính quyền thôn Hoài Thượng, Công an xã và UBND xã Liên Bảo có văn bản đề nghị xử lý nghiêm các bị cáo có hành vi đánh nhau gây rối trật tự công cộng theo đúng quy định pháp luật.

Các bị cáo G, D, S và L đã có hành vi hò hét to tiếng, chửi bới, đánh đuổi nhau gây mất trật tự công cộng. Trong quá trình đánh nhau thì G đã dùng dao phay chém

D, dùng điều cày đuổi đánh anh Đ. Bản thân D dùng ghế inox Xuân Hòa đánh G, còn L và S sử dụng chân tay không để đánh nhau làm gây mất trật tự nơi công cộng ảnh hưởng sinh hoạt chung của cộng đồng, vi phạm điều lệ, quy chế sinh hoạt của công ty đặc biệt trong thời gian phòng chống dịch covid 19. Do vậy, VKSND huyện Tiên Du truy tố các bị cáo Cao Đình G và Nguyễn Trọng D về tội “ Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS là phù hợp pháp luật và truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân L và Phạm Hồng S về tội “ Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 BLHS là phù hợp pháp luật.

Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, phân công cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm gián đơn giữa bị cáo G và bị cáo S, còn bị cáo S và bị cáo D thực hiện hành vi phạm tội độc lập. Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo G đã thực hiện hành vi đánh, cãi, chửi nhau tích cực nhất nên có vai trò cao hơn các bị cáo khác. Tiếp theo đến bị cáo D (đây là 2 bị cáo đã sử dụng hung khí để gây mất trật tự công cộng). Vai trò tiếp theo là các bị cáo L và S khi sử dụng chân tay không để đánh nhau.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở khu đông dân cư, xâm phạm đến sinh hoạt nơi cư trú theo quy chế của công ty K-tech Vina và thực hiện theo quy chế phòng chống covid 19 tỉnh Bắc Ninh. Do vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng hành vi các bị cáo đã phạm mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Tất cả các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay tất cả các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên tất cả các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo D đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong một vụ án ma túy (vụ án đã được khởi tố và có xác nhận của cơ quan Công an). Riêng đối với các bị cáo Nguyễn Xuân L và Phạm Hồng S đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo G, D và S có thời gian tham gia phục vụ quân đội. Bị cáo G đã tác động đến gia đình để BTTH đối với hành vi gây thương tích cho D. Vì vậy, các bị cáo G, D và S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào quan hệ pháp luật bị xâm hại, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng nhân thân của các bị cáo và vai trò cụ thể của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Xét cần phải cách ly bị cáo Cao Đình G ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với các bị cáo Nguyễn Trọng D, Nguyễn Xuân L và Phạm Hồng S: Xét không cần phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội, cho các bị cáo hưởng lương khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét cần trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Nguyễn Xuân L và Phạm Hồng S nếu không bị giam giữ về một tội phạm khác là phù hợp pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 (một) chiếc ghế gấp nhãn hiệu "Hòa Phát", khung ghế bằng kim loại sáng màu, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điều cày bằng tre, màu đen, kích thước (65,5 x 5)cm, đã qua sử dụng; 01 (một) con dao loại dao phay dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, chuôi dao bằng gỗ, phần rộng nhất của lưỡi dao là 10cm (đã niêm phong) là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng và việc phạm tội. Xét giá trị và giá trị sử dụng không còn, bản thân chủ sở hữu hợp pháp cũng không yêu cầu nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

Liên quan trong vụ án này còn có:

Đối với thương tích của Phạm Hồng S do bị Cao Đình G và Nguyễn Xuân L đánh gây ra nhưng do thương tích nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe, S không đi khám chữa trị tại đâu. Quá trình điều tra, S không có đơn yêu cầu khởi tố và đề nghị xử lý hình sự đối với G và L nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Đình H và Đỗ Đức Đ. Quá trình điều tra xác định khi xảy ra sự việc đánh chửi nhau giữa S, L, G và D thì H và Đ chỉ can ngăn, không có lời nói, hành động nào tham gia vào việc xô xát, đuổi đánh nhau nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với con dao phay mà Cao Đình G sử dụng thực hiện hành vi chém Nguyễn Trọng D và gây rối trật tự công cộng, kết quả điều tra xác định con dao này là do anh Nông Minh Q mượn của một người thanh niên không quen biết khi mang gà và rượu đến phòng số 06 để ăn uống. Xét thấy việc G tự ý lấy dao và đánh nhau, gây rối không liên quan gì đến Q nên Cơ quan điều tra chỉ giáo dục, nhắc nhở Q là phù hợp.

Đối với hành vi vi phạm các quy định về tập trung đông người ăn uống, không giữ khoảng cách 2m trong phòng chống dịch Covid-19 của các bị cáo G, D, S, L và các đối tượng có liên quan gồm Ngô Văn C, Nông Minh Q, Bùi Văn H, Cao Đình N, Đào Duy D, Mùi Văn T, Hà Văn T, Đỗ Đức Đ và Nguyễn Đình H. Căn cứ quy định pháp luật về phòng chống dịch Covid-19, ngày 10/6/2021 Cơ quan điều tra đã có văn bản số 246/CSHS gửi Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 xã Liên Bảo để xử lý theo thẩm quyền.

Về án phí: Các bị cáo phạm tội phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Cao Đình G và Nguyễn Trọng D phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân L và Phạm Hồng S phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 BLHS.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Cao Đình G 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo Cao Đình G 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, t khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng D 25 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 50 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo D cho UBND phường Phù Chấn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 điều 51(khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo S);(Điều 17 đối với bị cáo L) Điều 65 BLHS: Xử phạt các bị cáo Nguyễn Xuân L và Phạm Hồng S mỗi bị cáo 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 BLTTHS: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Nguyễn Xuân L và Phạm Hồng S nếu không bị giam giữ về một tội phạm khác. Giao bị cáo L cho UBND xã Cẩm Quý, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo S cho UBND xã Đăk Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc ghế gấp nhãn hiệu "Hòa Phát", khung ghế bằng kim loại sáng màu, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điều cày bằng tre, màu đen, kích thước (65,5 x 5)cm, đã qua sử dụng; 01 (một) con dao loại dao

phay dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, chuôi dao bằng gỗ, phần rộng nhất của lưỡi dao là 10cm (đã niêm phong).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 333 BLTTHS các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận;

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT; Các bị cáo
- Lưu HS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thạch Thiên Hà